

Bản án số: 14/2021/HS-ST

Ngày 20-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Truyền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lộc.

2. Ông Nguyễn Văn Hoà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đức Chính là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 657/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo: Trần Thị H, sinh năm 1985; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BÐ; nghề nghiệp: Công nhân; nơi cư trú: Thôn VL, xã MH, huyện PM, tỉnh BÐ; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T (chết) và bà Phạm Thị T; có chồng (đã ly hôn) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam: Không; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn AT, xã MH, huyện PM, tỉnh BÐ; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn AT, xã MH, huyện PM, tỉnh BÐ; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Nguyễn Thụy D, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm 6 M, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm 6 M, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Võ Trường S, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn TBÐ, xã MH, huyện PM, tỉnh BÐ; vắng mặt.

- Ông Trần Cao L, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn TBÐ, xã MH, huyện PM, tỉnh BÐ; vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/10/2020, Trần Thị H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 81H2 - 9893 (do anh Trần Văn T, sinh năm 1975, trú phường AT, thị xã AK, tỉnh GL đứng tên chủ sở hữu) đi làm công nhân tại Công ty gỗ HP tại thôn ĐT, xã MH, huyện PM, tỉnh BÐ. Khi đi ngang qua cánh đồng thuộc thôn ĐT, xã MH, huyện PM, tỉnh BÐ, Trần Thị H thấy con trâu của ông Phạm Văn L, sinh năm 1963, trú thôn AT, xã MH, huyện PM, tỉnh BÐ cột ăn ở cánh đồng gần đó bị sảy ra, Trần Thị H nảy sinh ý định dắt trộm con trâu của ông L để bán lấy tiền tiêu xài. Trần Thị H dựng xe mô tô bên mép đường quan sát không có ai nên đi bộ lại chỗ vị trí con trâu cầm lấy sợi dây dừa, dắt con trâu đi bộ băng qua cánh đồng về hướng thôn TA, xã MH, huyện PM, tỉnh BÐ rồi cột con trâu tại nương nước. Sau đó, Trần Thị H quay lại lấy xe mô tô điều khiển đến nhà ông Võ Hồng H, sinh năm 1966, trú thôn TBÐ, xã MH, huyện PM, tỉnh BÐ để hỏi bán trâu nhưng ông Võ Hồng H không làm nghề mua bán trâu nữa. Ông H gọi điện cho Võ Trường S, sinh năm 1969 (là em ruột ông H), trú thôn TBÐ, xã MH, huyện PM, tỉnh BÐ đến xem và mua con trâu. Trần Thị H cùng với ông S đi xuống vị trí H cột con trâu trước đó để xem con trâu. Con trâu to nên ông S không mua. Ông S gọi điện thoại cho Nguyễn Thụy D, sinh năm 1987, tạm trú tại thôn TÐ, xã MT, huyện PM, tỉnh BÐ đến xem trâu. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày thì ông D cùng vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1988, tạm trú tại thôn TÐ, xã MT, huyện PM, tỉnh BÐ đến xem trâu và đồng ý mua với giá 31.800.000 đồng. Sau khi mua con trâu, D thuê Trần Cao L, sinh năm 1983, trú thôn TBÐ, xã MH, huyện PM, tỉnh BÐ chở về nhà.

Về dân sự: Bị hại, ông D, bà H đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

Ngày 03/11/2020 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phù Mỹ kết luận trị giá con trâu bị trộm cắp trị là 34.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con trâu giống đực, màu lông đen, khoảng 03 năm tuổi, có chiều cao 1,33 mét, có chiều dài tính từ cồng đuôi ra đến mũi là 2 mét, có vòng bụng là 2 mét; 01 sợi dây thừng PP 6mm màu trắng xanh, dài 1,85m; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONLEI biển kiểm soát 81H2 - 9893.

Tại Bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 25/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã truy tố Trần Thị H ra trước Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Phạm Văn L đã nhận lại con trâu bị trộm cắp, Nguyễn Thụy D và Nguyễn Thị H đã nhận lại số tiền mua trâu, không ai yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xét.

- Về xử lý vật chứng:

Ngày 17/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã trả lại 01 con trâu giống đực, màu lông đen, khoảng 03 năm tuổi, có chiều cao 1,33 mét, có chiều dài tính từ cồng đuôi ra đến mũi là 2 mét, có vòng bụng là 2 mét; 01 sợi

dây thừng PP 6mm màu trắng xanh, dài 1,85m cho ông Phạm Văn L nên không xét.

Ngày 28/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã trả lại tổng số tiền trên 28.500.000 cho Nguyễn Thụy D, trả xe mô tô mô tô biển kiểm soát 77H4 - 7578 cho Trần Văn T, nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đều hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/10/2020, Trần Thị H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 81H2 - 9893 đi làm công nhân tại Công ty gỗ HP. Khi đi ngang qua cánh đồng thuộc thôn DT, xã MH, H thấy con trâu của ông Phạm Văn L cột ả ở cánh đồng gần đó bị sảy ra, H nảy sinh ý định dắt trộm con trâu của ông L để bán lấy tiền tiêu xài. H dựng xe mô tô bên mép đường quan sát không có ai nên đi bộ lại chỗ vị trí con trâu cầm lấy sợi dây dừa, dắt con trâu đi bộ băng qua cánh đồng về hướng thôn TA, xã MH, huyện PM, tỉnh BD rồi cột con trâu tại nương nước. Sau đó, H quay lại lấy xe mô tô điều khiển đến nhà ông Võ Hồng H trú thôn TBĐ, xã MH để hỏi bán trâu nhưng ông H không làm nghề mua bán trâu nữa. Ông H gọi điện cho ông Võ Trường S (là em ruột ông H), trú thôn TBĐ, xã MH đến xem và mua con trâu. Trần Thị H cùng với ông S đi xuống vị trí H cột con trâu trước đó để xem con trâu. Con trâu to nên ông S không mua. Ông S gọi điện thoại cho Nguyễn Thụy D, tạm trú tại thôn TĐ, xã MT đến xem trâu. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày thì ông D cùng vợ là Nguyễn Thị H tạm trú tại thôn TĐ, xã MT đến xem trâu và đồng ý mua với giá 31.800.000 đồng. Sau khi mua con trâu, D thuê Trần Cao L trú thôn TBĐ, xã MH, huyện PM, tỉnh BD chở về nhà.

Ngày 03/11/2020 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phù Mỹ kết luận trị giá con trâu bị trộm cắp là 34.500.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người

khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Xét cần thiết phải lên một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội; đồng thời có tính răn đe, phòng ngừa chung cho những kẻ có hành vi tương tự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng; chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để cải tạo, giáo dục nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục là đến mức cần thiết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Văn L đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, Nguyễn Thụy D và Nguyễn Thị H đã nhận lại số tiền mua trâu không yêu bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

01 con trâu giống đực, màu lông đen, khoảng 03 năm tuổi, có chiều cao 1,33 mét, có chiều dài tính từ cồng đuôi ra đến mũi là 2 mét, có vòng bụng là 2 mét; 01 sợi dây thừng PP 6mm màu trắng xanh, dài 1,85m. Ngày 17/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONLEI biển kiểm soát 81H2 – 9893 mà Trần Thị H dùng để đi trộm cắp tài sản ngày 17/10/2020 là của ông Trần Văn T, việc Trần Thị H sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản ông Trần Văn T không biết. Ngày 28/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã trả lại xe mô tô nói trên cho chủ sở hữu. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Trong vụ án này còn có Nguyễn Thụy D, Nguyễn Thị H là người mua trâu của Trần Thị H; Trần Cao L là người chở trâu cho Nguyễn Thụy D, Nguyễn Thị H nhưng Nguyễn Thụy D, Nguyễn Thị H không biết con trâu này là tài sản do Trần Thị H trộm cắp mà có; Trần Cao L không biết con trâu trên là do phạm tội mà có nên các Cơ quan tiến hành tố tụng không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thụy D, Nguyễn Thị H, Trần Cao L là có cơ sở.

Phạm Văn T là người chăn trâu cho ông Phạm Văn L nhưng ông T không biết việc con trâu bị Trần Thị H dắt trộm nên các Cơ quan tiến hành tố tụng không xem xét.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/01/2021).

Giao bị cáo Trần Thị H về cho chính quyền địa phương nơi cư trú là UBND xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Thị H vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Thị H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND H. Phù Mỹ;
- Công an H. Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- THADS H. Phù Mỹ;
- Lưu VP- HSVA;
- THA phạt tù.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Truyền